

a

111 年新北市各級學校東南亞語文競賽
團體朗讀文稿 越南語國高中組 B-2

Tết Trung Thu

Bố: Hôm nay là tết Trung thu, mặt trăng thật tròn.

Mẹ: Ở Việt Nam cũng có tết Trung thu.

Con : Đều là tết Trung thu cả, vậy có điều gì khác nhau ạ?

Bố : Đều là ngày 15 tháng 8 âm lịch.

Mẹ : Cũng ăn bánh Trung thu, bưởi và ngắm trăng, nghe người lớn tuổi kể chuyện về mặt trăng.

Con : Thầy cô bảo rằng Việt Nam và Đài Loan giống nhau, có tết Trung thu, còn có tết Nguyên đán, tết Đoan ngọ, tết Thanh minh, về phong tục hầu hết đều tương tự như ở Đài Loan.

Bố : Câu chuyện cổ tích về Hằng Nga bay lên cung

trăng, Ngũ Cương chặt cây quế và Ngọc Thố già thuốc là câu chuyện mà các em nhỏ nghe trăm lần cũng không chán.

Mẹ : Ở Việt Nam cũng có sự tích về chú Cuội.

Mẹ : Chú Cuội xấu tính, nhìn thấy hổ con mới sinh, bèn tước lấy móng vuốt của hổ con, hổ mẹ nhanh chóng ngắt lá cây đa, chữa lành vết thương cho hổ con. Thế là chú Cuội nhổ cây mang về nhà, bảo vợ chăm sóc tốt cho cây, người vợ tuy đã tận tình chăm sóc cây, nhưng hằng ngày chú Cuội vẫn cứ cằn nhằn, cô vợ tức giận quá, liền dùng nước bắn tưới vào cây, không ngờ cây đa bay lên trời, chú Cuội đau lòng, vội vàng ôm lấy cây, cùng nhau bay lên cung trăng.

Con : Thật là trùng hợp! Đều có một cây và người, cuối cùng đều ở lại cung trăng.

Con : Hy vọng sẽ có cơ hội về Việt Nam trải nghiệm một cái tết Trung thu và tết Thiếu nhi thật khác biệt.

中秋節

爸爸:今天是中秋節，月亮好圓好圓。

媽媽:我們在越南也過中秋節。

孩子:都是中秋節，到底有什麼不一樣呢?

爸爸:都在農曆的八月十五日。

媽媽:一樣有吃月餅、柚子、和賞月、聽長輩說月亮的故事。

孩子:老師說過越南和臺灣一樣，有中秋節，還有春節、端午節、清明節，習俗上大都和我國相似。

爸爸:傳統的嫦娥奔月、吳剛伐桂和玉兔搗藥的故事，都是孩子百聽不厭的故事。

媽媽:越南也有「阿貴傳說」的故事。

媽媽:壞心腸的阿貴，看到剛出生的小老虎，就剝去牠們的爪子，母老虎趕緊拔起榕樹的葉子，治好了小老虎的傷。阿貴就把樹拔起帶回家，要太太好好照顧它，太太雖然盡心照顧，但阿貴仍天天嘮叨，太太一氣之下，拿髒水來澆，想不到榕樹竟然飛天而去，阿貴心疼，趕緊抱著這棵樹，卻一起奔向月宮了。

孩子:好巧喔!都有一棵樹和人，最後都停留在月宮裡。

孩子:希望有機會回越南過一個不一樣的中秋節和兒童節。